

Bản án số: 36/2020/HSST
Ngày 28 - 12 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Văn Thanh.

Thẩm phán: Ông Lò Văn Điệt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Thành, ông Lê Bắc Hải, bà Lò Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thanh Nghị - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2020/TLST- HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Thào Thị M, tên gọi khác: không; sinh năm 1997. Nơi cư trú: Bản H, huyện S, tỉnh H, nước L; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; Quốc tịch: Lào, tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông: Thào A T, sinh năm 1969; Con bà: Lý Thị V, sinh năm 1969; Bị cáo có chồng: Phàng A X, sinh năm 2000, đều trú tại Bản H, huyện S, tỉnh H, nước L, và có 02 con, con lớn nhất 2 tuổi; con nhỏ nhất 06 tháng tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2020, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Thào Thị M: Ông Phan Ngọc Thắng, luật sư thuộc đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

2. Phàng Thị L, tên gọi khác: không; sinh năm 1990; Nơi cư trú: Bản S, xã C, huyện M, tỉnh S; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Phàng A Ch (đã chết); Con bà: Giàng Thị D, sinh năm 1940; Bị cáo có chồng: Sòng A T, sinh năm 1988; và có 02

con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/03/2020 cho đến nay có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Phàng Thị L:* Ông Trần Minh Huân, Luật sư thuộc - Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La; có mặt.

Người phiên dịch: Bà Mùa Thị Mải, địa chỉ: Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút, ngày 07/03/2020, tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu Lóng Sập, phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản Phiêng Cài, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu đã kiểm tra phát hiện Thào Thị M, trú tại huyện Sốp Bâu, tỉnh Hỏa Phấn, nước CHDCND Lào và Phàng Thị L, trú tại xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thào Thị M và Phàng Thị L.

Vật chứng thu giữ: 03 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất cục bột màu trắng (nghi là Heroine) và 01 túi nilon màu xanh bên trong có 185 viên nén màu hồng (nghi là ma túy tổng hợp).

Ngoài ra còn tạm giữ của Thào Thị M 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA.

Ngày 07/03/2020, Đoàn Biên phòng cửa khẩu Lóng Sập thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trưng cầu giám định: 03 gói nilon chứa chất bột màu trắng có tổng khối lượng 114,01 gam, trích 4,67 gam ký hiệu M1, M2, M3 làm mẫu gửi giám định xác định chất ma túy. 185 viên nén màu hồng có khối lượng 17,08 gam, trích lấy 05 viên có khối lượng 0,46 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu M4.

Kết luận giám định số 451 ngày 09/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3 đều là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là $M1 = 1,38 \text{ gam}$; $M2 = 1,67 \text{ gam}$, $M3 = 1,62 \text{ gam}$.*

Mẫu gửi giám định ký hiệu M4 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,46 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 114,01 gam; loại Heroine và 17,08 gam, loại Methamphetamine.”

Quá trình điều tra các bị cáo Thào Thị M, Phàng Thị L khai nhận:

Tháng 02/2020 Thào Thị M, trú tại Bản H, huyện S, tỉnh H, nước L, khi đang đi chơi trong bản, M gặp một người phụ nữ tự giới thiệu tên là Nénh nhà ở Việt Nam, (nhưng không nói địa chỉ ở đâu). Nénh nói có người đàn ông tên Dũa ở Việt Nam muốn mua ma túy, sau đó Nénh cho M số điện thoại của Dũa, cuối tháng 02/2020 M gọi điện cho Dũa theo số của Nénh đưa, qua nói chuyện M nói có Heroine và Hồng phiến bán. Ngày 02/3/2020, Dũa gọi điện cho M đặt mua 03 cây Heroine với giá 16.000.000 đồng/01 cây và 01 túi hồng phiến với giá 5.000.000 đồng/01 túi, khi nào có ma túy thì mang sang huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La gọi điện cho Dũa đến nhận ma túy và trả tiền, M đồng ý.

Khoảng 17 giờ ngày 02/3/2020, M đang đi ở khu vực ven rừng thuộc bản Pung, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào thì gặp Phàng Thị L, nhà ở Bản S, xã C, huyện M, tỉnh S đang hái cây thuốc. M rủ L cùng M mang ma túy từ Lào sang thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La bán kiếm lời, tiền lãi sẽ chia đôi, L là người dẫn đường, L đồng ý hai người cho nhau số điện thoại để liên lạc, M hẹn khi nào có ma túy sẽ gọi điện để cùng đem ma túy đi bán. Ngày 04/3/2020, M đi đến nhà Thào Thị Lơ (cô họ) ở bản Huổi Hiềng, huyện Sốp Bâu hỏi mua nợ được 03 cây Heroine và 01 túi Hồng phiến với giá 14.500.000 đồng/01 cây Heroine và 3.000.000 đồng/ 01 túi Hồng phiến. Ngày 05/3/2020, Dũa gọi điện hỏi có ma túy chưa, M nói đã có 03 cây Heroine, 01 túi hồng phiến, Dũa hẹn M ngày 07/3/2020, mang ma túy đến thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La thì gọi điện cho Dũa. Sau đó M gọi điện bảo L đi sang nhà M ở bản Huổi Hiềng, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, Lào để cùng mang ma túy đi bán, khoảng 10 giờ ngày 05/3/2020, L đi bộ đến nhà M ngủ qua đêm. Khoảng 20 giờ ngày 06/3/2020, M đến nhà Lơ lấy 03 cây Heroine và 01 túi hồng phiến, M cất dấu vào túi áo khoác rồi đi bộ về nhà, khoảng 02 giờ ngày 07/3/2020, M và L cầm theo túi ma túy đi bộ theo đường tiểu mạch sang Việt Nam. Khoảng 11 giờ, ngày 07/3/2020, khi M và L đi bộ đến khu vực bản Phiêng Cài, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ: 03 cây Heroine có tổng khối lượng 114,01 gam và 185 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 17,08 gam. M khai mua của Thào Thị Lơ, trú tại bản Huổi Hiềng, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, Lào. Cơ quan cảnh sát điều tra (PC04), Công an tỉnh Sơn La đã có công văn gửi Công

an tỉnh Hòa Phấn, nước CHDCND Lào xác minh đối với đối tượng trên, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật nước CHDCND Lào.

Đối với người đàn ông tên Dũa đặt mua ma túy, M khai chưa gặp Dũa, không biết địa chỉ, số điện thoại 0916.205.832 để liên lạc mua ma túy. Kết quả xác minh chủ thuê bao là Cẩm Thị Nân, trú tại phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Cơ quan điều tra triệu tập Cẩm Thị Nân lấy lời khai, Nân khai từ trước đến nay không đăng ký sử dụng số thuê bao 0916.205.832, không quen ai là Thảo Thị M, trú tại tỉnh Hòa Phấn, Lào, vì vậy không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

Đối với người phụ nữ tên Nếnh, Thảo Thị M khai không biết địa chỉ, không có số điện thoại của Nếnh, ngoài lời khai của M, Cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng xác minh điều tra.

Tại bản Cáo trạng số 156/VKS-P1 ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Thảo Thị M, Phàng Thị L về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và Điều luật áp dụng đối với các bị cáo và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo: Thảo Thị M, Phàng Thị L phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thảo Thị M 20 năm tù;

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phàng Thị L 20 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 109,34 gam Heroine và 16,62 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định và 02 test thử ma túy của Thảo Thị M và Phàng Thị L.

Tịch thu công vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động của Thảo Thị M.

Về án phí: Các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của Luật sư: Phan Ngọc Thắng bào chữa cho bị cáo Thảo Thị M: Nhất trí với tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc Mông mang quốc tịch Lào, sống ở vùng sâu vùng xa, điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa không biết chữ am hiểu pháp luật còn nhiều hạn chế, sau khi bị bắt đã thành

khân khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Bị cáo còn đang nuôi con nhỏ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mở lượng khoan hồng xử phạt bị cáo mức thấp của khung hình phạt.

Quan điểm của Luật sư: Trần Minh Huân bào chữa cho bị cáo: Phùng Thị L. Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là phụ nữ người dân tộc Mông sống ở vùng sâu vùng xa, điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, văn hóa không biết chữ nên không am hiểu pháp luật, bị cáo phạm tội do bị rủ rê lôi kéo, tham gia với vai trò đồng phạm, sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mở lượng khoan hồng xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức án của bị cáo Thào Thị M, ngoài ra do hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn về kinh tế nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Thào Thị M, Phùng Thị L thừa đã nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã quy kết và nhất trí với quan điểm bào chữa của các luật sư, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Ngày 07/3/2020 Thào Thị M, Phùng Thị L đang có hành vi vận chuyển trái phép 114,01 gam Heroine và 17,08 gam Methamphetamine, tổng khối lượng 2 chất ma túy 131,09 gam từ tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào sang huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Việt Nam để bán kiếm lời. Khi đến khu vực bản Phiêng Cài, huyện Mộc Châu thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng Cửa khẩu Lóng Sập phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 00 phút ngày 07/03/2020 của tổ công tác của Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập phối hợp với phòng, phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Sơn La, Chi cục Hải quan cửa khẩu Lóng Sập làm nhiệm vụ tại khu vực đường dân sinh thuộc bản Phiêng Cài, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, phát hiện hai người phụ nữ đang đi bộ theo hướng từ bản Phiêng Cài ra Quốc lộ 43 có nhiều biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu dừng lại để kiểm tra, qua kiểm tra xác định Thào Thị M, sinh năm 1997, nơi cư trú: Bản H, huyện S, tỉnh H, nước L và Phàng Thị L, sinh năm 1990; nơi cư trú: Bản S, xã C, huyện M, tỉnh S, kiểm tra trong túi ni lon màu đen Thào Thị M đang cầm trên tay có 03 gói ni lon màu hồng được bọc bằng băng dính trong suốt bên trong chứa cục bột màu trắng, nghi là Heroine và 01 túi ni lon màu xanh bên trong chứa các viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY. Thào Thị M và Phàng Thị L khai nhận đó là Heroine và ma túy tổng hợp cả hai đang trên đường vận chuyển sang Việt nam để bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thào Thị M và Phàng Thị L.

- Vật chứng thu giữ: 03 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất cục bột màu trắng (nghi là Heroine) và 01 túi nilon màu xanh bên trong có 185 viên nén màu hồng (nghi là ma túy tổng hợp)

Ngoài ra còn tạm giữ của Thào Thị M 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA.

Ngày 07/03/2020, Đoàn Biên phòng cửa khẩu Lóng Sập thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trung cầu giám định: 03 gói nilon chứa chất bột màu trắng có tổng khối lượng 114,01 gam, trích 4,67 gam ký hiệu M1, M2, M3 làm mẫu gửi giám định xác định chất ma túy. 185 viên nén màu hồng có khối lượng 17,08 gam, trích lấy 05 viên có khối lượng 0,46 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu M4.

Kết luận giám định số 451 ngày 09/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3 đều là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là $M1 = 1,38$ gam; $M2 = 1,67$ gam, $M3 = 1,62$ gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M4 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,46 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 114,01 gam; loại Heroine và 17,08 gam, loại Methamphetamine.”

- Lời khai nhận tội của các bị cáo Thào Thị M, Phàng Thị L tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc hai bị cáo bị bắt giữ cùng vật chứng thu giữ. Từ các căn cứ như đã nêu trên, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Thào Thị M, Phàng Thị L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Các bị cáo Thào Thị M và Phàng Thị L đang có hành vi vận chuyển trái phép 114,01 gam Heroine và 17,08 gam Methamphetamine, tổng khối lượng 02 chất ma túy 131,09 gam từ tỉnh Hòa Bình, nước CHDCND Lào, sang huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Việt Nam để bán kiếm lời. Hành vi trên đây của các bị cáo đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, có tình tiết định khung “*Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, song xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có chung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi bị bắt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình

Bị cáo Phàng Thị L tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét về tính chất, mức độ, vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật nhà nước về đấu tranh phòng, chống ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tai, tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội, cần phải có một mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung đối với các bị cáo.

Vai trò của các bị cáo: Bị cáo Thào Thị M là người trực tiếp trao đổi việc mua bán trái phép chất ma túy sau đó rủ rê Phàng Thị L cùng vận trái phép 114,01 gam Heroine và 17,08 gam Methamphetamine, tổng khối lượng 02 chất ma túy 131,09 gam từ tỉnh Hòa Bình, Lào sang huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Việt Nam để bán kiếm lời, bị cáo Thào Thị M giữ vai trò chính là người chủ mưu cầm đầu trong vụ án.

Đối với bị cáo Phàng Thị L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc vận chuyển mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng khi được Thào Thị M rủ rê vì hám lời đã bất chấp pháp luật

cùng Thào Thị M, vận trái phép 114,01 gam Heroine và 17,08 gam Methamphetamine, tổng khối lượng 02 chất ma túy 131,09 gam từ tỉnh Hủa Phăn, Lào sang huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Việt Nam để bán kiếm lời, hành vi của bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực trong vụ án cần áp dụng Điều 58 và Điều 54 xử dưới khung hình phạt cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy và đối tượng liên quan đến vụ án.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ: 03 cây Heroine có tổng khối lượng 114,01 gam và 185 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 17,08 gam. M khai mua của Thào Thị Lơ, trú tại bản Huổi Hiềng, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, Lào. Cơ quan cảnh sát điều tra (PC04), Công an tỉnh Sơn La đã có công văn gửi Công an tỉnh Hủa Phăn, Lào xác minh đối với đối tượng trên, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật Lào.

Đối với người đàn ông tên Dừa đặt mua ma túy, M khai chưa gặp Dừa, không biết địa chỉ, số điện thoại 0916.205.832 để liên lạc mua ma túy. Kết quả xác minh chủ thuê bao là Cẩm Thị Nân, trú tại phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Cơ quan điều tra triệu tập Cẩm Thị Nân lấy lời khai, Nân khai từ trước đến nay không đăng ký sử dụng số thuê bao 0916.205.832, không quen ai là Thào Thị M, trú tại tỉnh Hủa Phăn, Lào, vì vậy không có căn cứ để mở rộng vụ án.

Đối với người phụ nữ tên Nénh, Thào Thị M khai không biết địa chỉ, không có số điện thoại của Nénh, ngoài lời khai của M, Cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng xác minh điều tra.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số 109,34 gam Heroine và 16,62 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy, kèm vỏ niêm phong ban đầu + túi ni lon màu đen; 01 phong bì chứa Test thử ma túy của Phàng Thị M; 01 phong bì chứa Test thử ma túy của Phàng Thị L.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen, thu giữ của Thào Thị M, xét thấy đây là tài sản của bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo: Thào Thị M và Phàng Thị L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Thào Thị M, phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Thào Thị M 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 07/03/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phàng Thị L, phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phàng Thị L 19 (*mười chín*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 07/03/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 37 Bộ luật hình sự: Trục xuất bị cáo Thào Thị M ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì do phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ: Vật chứng lưu kho vụ Phàng Thị L + Thào Thị M, phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 07/3/2020, vật chứng còn lại ký hiệu M1A đến M4A có tổng khối lượng 109,34 gam nghi Heroine và 16,62 gam Methamphetamine kèm vỏ niêm phong ban đầu + túi ni lon màu đen (*Kết luận giám định số 451/09.3.2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La, thì mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3 đều là ma túy loại Heroune; và mẫu gửi giám định ký hiệu M4 là ma túy loại Methamphetamine*) Mặt sau phong bì tại mép giáp lại được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có dòng chữ: Công an tỉnh Sơn La, giấy niêm phong số 000087; 03 dấu tròn đỏ của Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập- Bộ chỉ huy BDBP tỉnh Sơn La, cùng chữ ký và dòng ghi họ tên của các thành phần tham gia niêm phong.

01 chiếc phong bì do Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập- Bộ CHBDBP tỉnh Sơn La phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ Test thử ma túy của Thào Thị M, ngày 07/03/2020. KQ: Dương tính

01 chiếc phong bì do Đoàn Biên phòng cửa khẩu Lóng Sập- Bộ CHBDBP tỉnh Sơn La phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ Test thử ma túy của Phàng Thị L, ngày 07/03/2020. KQ: Dương tính

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen(điện thoại bàn phím) có 2 Imei và 04 số cuối; imei 1: 1592; Imei 2: 1590 kèm 01 sim trong điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng(Hai bên giao nhận không kiểm tra máy móc thiết bị bên trong của điện thoại) thu giữ của Thào Thị M.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La*).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo: Thào Thị M và Phàng Thị L.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo: Thào Thị M, Phàng Thị L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/12/2020)/.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở ngoại vụ tỉnh Sơn La;
- Sơ Tư pháp tỉnh Sơn La.
- Cục lãnh sự- Bộ ngoại giao;
- Các bị cáo; LS;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Văn Thanh